

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG ĐỊNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HSST
Ngày: 16-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG ĐỊNH TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa : Ông Lương Đình Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lô Thị Hiền.

Bà Nông Thị Hồng Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lã Minh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông La Đăng Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2018 tại: Phòng xét xử của Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 46/2017/HSST ngày 28 tháng 12 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Lương Văn L, sinh ngày 14 tháng 02 năm 1985 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn B1, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; con ông Lương Văn S, sinh năm: 1943 và bà Lại Thị B, sinh năm: 1945 (đã chết năm 2016); có vợ là Bùi Thị H, sinh năm 1985; có 02 người con; tiền sự: Không có; có 01 tiền án, tại bản án số 09/2017/HSST, ngày 19/01/2017 của Tòa án nhân huyện Trảng Định xử phạt bị cáo Lương Văn L 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, vì lý do sức khỏe nên được Tòa án nhân dân huyện Trảng Định ra Quyết định hoãn thi hành án; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Định từ ngày 25/8/2017 cho đến nay; có mặt.

2. Nông Hoàng T, sinh ngày 29 tháng 6 năm 1996 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; con ông Nông Văn N, sinh năm 1967 và bà Dương Thị T1, sinh năm 1967; nghề nghiệp: Làm ruộng; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Định từ ngày 25/8/2017 cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Bùi Thị H, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Anh Nông Văn N1, sinh năm: 1971; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

3. Anh Trần Thái H1, sinh năm: 1971; địa chỉ: Khu 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

4. Anh Nông Văn A, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Anh Chu Sĩ N2, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn N, xã Đ1, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Anh Lương Văn T2, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

3. Anh Hoàng Ngọc T3, sinh năm 1981; địa chỉ: Phố P, Khu 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

4. Anh Nông Quang V, sinh năm 1977; địa chỉ: Khu 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt (Đã chết).

5. Anh Nông Văn N3, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn V, xã K, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút, ngày 25/8/2017 tại khu vực cầu P thuộc địa phận xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Tràng Định bắt quả tang Nông Hoàng T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 vỏ bao xi lanh bằng nilon, bên trong có 01 gói nilon màu hồng chứa chất bột màu trắng thu được ở mặt đường, gần xe mô tô do Nông Hoàng T vứt ra; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOVO màu trắng BKS 12P1-8882; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen, lắp sim có số thuê bao 01665801711; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vi Thị Thúy Vân; 01 giấy bán xe máy (giữa Vi Quốc C với Nông Văn A) và số tiền 511.000đ (Năm trăm mười một nghìn đồng). Nông Hoàng T thừa nhận chất bột màu trắng bị thu giữ khi bắt quả tang là chất ma túy Hêrôin T vừa mua với Lương Văn L vào khoảng 10 giờ, ngày 25/8/2017 tại khu vực đầu cầu P với giá 500.000 đồng về bán lại cho các đối tượng nghiện.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lương Văn L, kết quả thu giữ được: 01 gói ni lon màu đen bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips vỏ màu xanh và 01 giấy phép lái xe số Z957919 mang tên Nông Văn N1 tại đầu giường trong phòng ngủ; số tiền 4.114.000đ (bốn triệu một trăm mười bốn nghìn đồng) trên người Lương Văn L; 01 camera dưới mái hiên trước cửa nhà; 01 cân điện tử DIGITAL SCALE vỏ màu đen, viền màu trắng ở trên bàn trong phòng khách; 01 vật hình phễu bằng nhựa dài khoảng 15cm ở trên giường trong phòng khách.

Tại bản Kết luận giám định số 321/KL-PC54, ngày 27/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: Chất bột màu trắng có trong 02 gói nilon màu hồng thu giữ của Nông Hoàng T ngày 25/8/2017 là chất ma túy Hêrôin, có tổng trọng lượng 0,427 gam (đã trừ bì); Chất bột màu trắng có trong 01 gói nilon màu đen thu giữ khi khám xét chỗ ở của Lương Văn L ngày 25/8/2017 là chất ma túy Hêrôin, có trọng lượng 0,126 gam (đã trừ bì).

Về nguồn gốc số ma túy Nông Hoàng T khai nhận bản thân mua với Lương Văn L, L cũng xác nhận sự việc trên và thừa nhận về nguồn gốc số ma túy bán cho các đối tượng nghiện là do L mua với Trần Thái H1 01 gói chất ma túy Hêrôin dạng cục với giá 2.000.000 đồng; việc mua bán diễn ra vào khoảng khoảng 19 giờ, ngày 20/8/2017 tại nhà ở của L. Tại cơ quan điều tra Nông Hoàng T và Lương Văn L đều thừa nhận bản thân nghiện chất ma túy nên đã mua ma túy Hêrôin về sử dụng và bán lại nhiều lần cho nhiều đối tượng nghiện để kiếm lời, cụ thể:

Nông Hoàng T đã bán ma túy Hêrôin nhiều lần tại khu vực gốc đa thuộc thôn T, xã H, huyện T cho những đối tượng: Khoảng 11 giờ, ngày 23/8/2017, T bán cho Chu Sĩ N2 01 gói chất ma túy Hêrôin với giá 100.000 đồng; khoảng 14 giờ, ngày 24/8/2017 bán cho Lương Văn T2 01 gói chất ma túy Hêrôin với giá 100.000 đồng; sau khi bán ma túy cho Lương Văn T2, T còn được bán cho Trung (T không biết họ tên đầy đủ) nhà ở thôn N, xã H, huyện T 01 gói chất ma túy Hêrôin với giá 100.000 đồng.

Lương Văn L đã bán ma túy Hêrôin nhiều lần cho những đối tượng: Khoảng 17 giờ ngày 24/8/2017 tại nhà của mình, L bán cho Hoàng Ngọc T3 01 gói chất ma túy Hêrôin với giá 200.000 đồng. Đến khoảng 09 giờ ngày 25/8/2017, tại nhà của T3, L tiếp tục bán cho T3 01 gói chất ma túy Hêrôin với giá 200.000 đồng; khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 25/8/2017 tại khu vực thôn K, xã Đ, huyện T, L bán cho Nông Quang V 01 gói chất ma túy Hêrôin với giá 200.000 đồng; khoảng 11 giờ, ngày 25/8/2017 tại nhà của mình, L bán cho Nông Văn N3 01 gói chất ma túy Hêrôin với giá 200.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 04/KSĐT ngày 28/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn để xét xử đối với Lương Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự; Nông Hoàng

T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phần tranh luận, Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự 1999 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, đề nghị xử phạt bị cáo từ 9 năm đến 10 năm tù; tuyên bố bị cáo Nông Hoàng T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự 1999 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, đề nghị xử phạt bị cáo từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về tang vật đề nghị tịch thu để tiêu hủy 02 phong bì đã niêm phong mẫu vật giám định; 01 cân điện tử; 01 vỏ nhựa hình phễu và tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen; 01 đầu soi camera. Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 12P1- 8882; 01 giấy đăng ký xe mô tô; 01 giấy bán xe mô tô; 01 giấy phép lái xe mô tô; 01 điện thoại di động hiệu PHILIPS đã qua sử dụng cho chủ sở hữu. Trả lại 4.114.000 đồng cho chị Bùi Thị H; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 511.000 đồng của bị cáo Nông Hoàng T.

Các bị cáo không tranh luận, đều thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hồi 11 giờ 30 phút, ngày 25/8/2017 tại khu vực cầu P thuộc địa phận xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Tràng Định bắt quả tang Nông Hoàng T có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói chất ma túy Hêrôin có tổng trọng lượng 0,427 gam (đã trừ bì) và một số tang vật liên quan, Nông Hoàng T khai nhận 02 gói chất ma túy Hêrôin bị thu giữ là T mua với Lương Văn L mang về bán. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lương Văn L, Cơ quan điều tra đã thu giữ được: 01 gói chất ma túy Hêrôin có trọng lượng 0,126 gam (đã trừ bì) và một số tang vật liên quan. Qua điều tra, xác định được Lương Văn L đã bán chất ma túy Hêrôin nhiều lần cho Hoàng Ngọc T3, Nông Quang V, Nông Văn N3 và Nông Hoàng T; Nông Hoàng T đã bán chất ma túy Hêrôin cho Chu Sĩ N2 và Lương Văn T2. Như vậy đã đủ căn cứ kết luận các bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhiều lần. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền quản lý tân dược của Nhà nước, gây dư luận xấu trong nhân dân, reo rắc những tệ nạn xã hội tại địa phương, các bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật

nhưng do hám lợi và nghiện chất ma túy nên cố ý vi phạm pháp luật để kiếm lời và có chất ma túy để sử dụng, do vậy cần phải xử lý các bị cáo về hình sự đồng thời xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc để răn đe phòng ngừa chung trong xã hội. Nhận thấy cáo trạng truy tố các bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần theo điểm b khoản 2 Điều 194 và bị cáo Lương Văn L bị truy tố thêm điểm p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[2] Xét về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có. Xét về tình tiết giảm nhẹ: Thấy tại phiên toà và tại Cơ quan điều tra các bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đối với bị cáo Lương Văn L tại Bản án số: 09/2017/HSST, ngày 19/01/2017 của Tòa án nhân huyện Trảng Định xử phạt bị cáo Lương Văn L 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng do cố ý nay lại phạm một tội rất nghiêm trọng nên bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, nhưng tình tiết này đã được định khung hình phạt nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Về nhân thân và hành vi phạm tội: Các bị cáo là người đủ năng lực hành vi, trong độ tuổi lao động nghiện chất ma túy, muốn có tiền tiêu sài cá nhân và chất ma túy để sử dụng các bị cáo đã bất chấp pháp luật lao vào việc mua bán trái phép chất ma túy, nên cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc để giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt và có ích cho xã hội. Về hình phạt bổ sung: Thấy các bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Về vật chứng: 02 phong bì đã niêm phong mẫu vật giám định; 01 cân điện tử; 01 vỏ nhựa hình phểu là chất ma túy và vật sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy, nên cần tịch thu để tiêu hủy. 01 điện thoại di động hiệu NOKIA vỏ màu đen; 01 đầu soi camera là vật sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước. 01 xe mô tô biển kiểm soát 12P1-8882; 01 giấy đăng ký xe mô tô; 01 giấy bán xe mô tô; 01 giấy phép lái xe mô tô; 01 điện thoại di động hiệu PHILIPS đã qua sử dụng là tài sản của người khác và không sử dụng vào việc phạm tội, nên trả lại cho chủ sở hữu. Số tiền 4.114.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho chị Bùi Thị H; còn số tiền 511.000 đồng của bị cáo Nông Hoàng T do phạm tội mà có, nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[4] Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai của Chu Sĩ N2, Lương Văn T2, Hoàng Ngọc T3, Nông Quang V, Nông Văn N3 và Trần Thái H1. Các đối tượng trên đều thừa nhận được mua bán trái phép chất ma túy Hêrôin với Nông Hoàng T và Lương Văn L phù hợp về thời gian, địa điểm, số lượng và giá tiền mà T và L đã khai. Xét thấy hành vi của N2, T2, V, N3 chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Trảng Định đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành

chính bằng hình thức cảnh cáo đối với các đối tượng này. Đối với Hoàng Ngọc T3, Trần Thái H1 hiện nay đã bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can để xử lý trong vụ án khác về tội mua bán trái phép chất ma túy, do đó không xem xét xử lý trong vụ án này.

Đối với đối tượng tên Trung, theo lời khai của Nông Hoàng T được bán cho đối tượng này 01 gói chất ma túy Hêrôin với giá 100.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, kết quả tại thôn N, xã H, huyện T không có ai tên là Trung hay Chung theo như lời khai của T, nên không thể điều tra được.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 và điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55, 56 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Lương Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lương Văn L 09 (chín) năm tù và tổng hợp với bản án số: 09/2017/HSST, ngày 19/01/2017 của Tòa án nhân huyện Trảng Định xử phạt bị cáo Lương Văn L 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung cả hai tội bị cáo Lương Văn L phải chịu là 17 (mười bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 25 tháng 8 năm 2017.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Nông Hoàng T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nông Hoàng T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 25 tháng 8 năm 2017.

Việc xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử lý như sau:

Tịch thu để tiêu hủy 02 phong bì đã niêm phong mẫu vật giám định; 01 cân điện tử; 01 vỏ nhựa hình phễu. Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu NOKIA vỏ màu đen; 01 đầu soi camera. Trả lại cho anh Nông Văn A 01 xe mô tô biển kiểm soát 12P1- 8882, 01 giấy đăng ký xe mô tô, 01 giấy bán xe mô tô; trả lại cho anh Nông Văn N1 01 giấy phép lái xe mô tô, trả lại cho bị cáo Lương Văn L 01 điện thoại di động hiệu PHILIPS.

(Các vật chứng trên chi tiết miêu tả theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/12/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Định với Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn).

Trả lại cho chị Bùi Thị H số tiền 4.114.000đ (*Bốn triệu một trăm mười bốn nghìn đồng*). Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 511.000đ (*Năm trăm mười một nghìn đồng*) của bị cáo Nông Hoàng T do phạm tội mà có, các số tiền

trên hiện đang được tạm gửi tại tài khoản số: 3949.0.1054413.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn, theo giấy Ủy nhiệm chi số 02 ngày 04/01/2018 của Kho bạc Nhà nước huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lương Văn L, Nông Hoàng T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú của người đó.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Định;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Trảng Định;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (Thay thông báo kết quả xét xử);
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn (Khi án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lương Đình Phương